

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28B /2025/HSST
Ngày 26/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Thanh
2. Ông Nguyễn Văn Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:
Bà Lại Thị Hiền - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần: trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/HSST, ngày 19 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. K (tên gọi khác: không) - sinh ngày 07/6/1993, tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Đồng Tròn, xã Tiến Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Sỹ và bà Thái Thị Khuyên; vợ là Phùng Thị Chung và có 02 người con; tiền án: Ngày 17/5/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 60/2022/HSST ngày 17/5/2022, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2024; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An (có mặt)

2. N (tên gọi khác: không) - sinh ngày 29/8/2007, tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Đồng Tròn, xã Tiến Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Xuân Thắng và bà Nguyễn Thị Chung; vợ, con: chưa có. Tiền án: không. Tiền sự: Ngày 05/10/2024, bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt số tiền 3.250.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác tại

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 243/QĐ-XPVPHC ngày 05/10/2024. Đã chấp hành xong việc nộp phạt ngày 23/12/2024.

Hiện bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo N: Bà Phan Thị Thanh – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+/ Ông Hoàng Xuân Thắng – sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm Đồng Tròn, xã Tiến Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có ý định mua ma túy để sử dụng nên vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, K cho Phạm Xuân Quý, sinh năm 1990, trú tại xóm Làng Cầu, xã Lãng Thành, huyện Yên Thành để hỏi mua ma túy K nói “Anh có không để cho em bốn trăm” (nghĩa là Khánh hỏi mua của Quý 400.000 đồng tiền ma túy) thì Quý nói “Chạy lên mà lấy”. K sử dụng tài khoản Messenger của mình tên “Minh Khang” gọi đến tài khoản Messenger tên “N” (Nam là cháu họ hàng với Khánh) và nói “Chờ cụ lên đây cây, cụ lấy ít, về màn vài môm” (nghĩa là Khánh nhờ Nam chở Khánh đi lấy ma túy) thì Nam đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô chở K đi đến tỉnh lộ 22 thuộc địa phận xóm Làng Cầu, xã Lãng Thành, huyện Yên Thành. Trên đường đi, K gọi điện cho Phạm Xuân Quý và nói “Ở chợ mô anh”, Quý nói “Em đến chợ tràn xã Lãng Thành gần đường 22”. K hướng dẫn N điều khiển xe đi đến chỗ hẹn. Khi cả hai đi gần đến chợ tràn, K nói N dừng xe đứng chờ ở mép đường còn K đi bộ đến chỗ hẹn Khi gặp Phạm Xuân Quý, K đưa cho Phạm Xuân Quý số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), Phạm Xuân Quý cầm tiền và chỉ cho K đến bên cạnh trụ bê tông bên đường để lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy, K cầm gói ma túy bên tay phải, đi lại vị trí Nam đứng chờ rồi ngồi lên xe mô tô đi về nhà. K cùng N đi vào phòng ngủ nhà ở của K mở gói nilông màu trắng ra thấy bên trong có 04 (bốn) viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy. K lấy 01 (một) viên ma túy vừa mua được ra sử dụng hết, còn lại 03 (ba) viên ma túy K đưa cho N và nói N cất dấu trong thanh nan giường dưới tấm đệm trong phòng ngủ của K mục đích để sử dụng dần. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành kiểm tra phát hiện bắt quả tang

Tại bản Kết luận giám định số 19/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 22 tháng 12 năm 2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu M1) thu giữ của K và N gửi đến giám định là ma túy; loại Methamphetamine. Số viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của K và N có tổng khối lượng là 0,31g (không thấy ba mươi một gam). Chai nhựa màu trắng, có nắp

màu đỏ, phần thân chai đục lỗ và gắn nắp tự chế bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng (một nghìn đồng) (ký hiệu M2) thu giữ của K gửi giám định có bám dính ma túy; loại Methamphetamine”.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS ngày 12/02/2025 của VKSND huyện Yên Thành, Nghệ An truy tố K, N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo K từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58, điều 90,91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo N từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) viên ma túy hình tròn màu hồng có tổng khối lượng là 0,225 g (không phẩy hai trăm hai mươi lăm gam) cùng vỏ vật chứng và vỏ bao bì niêm phong ban đầu; 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp màu đỏ, phần thân chai đục lỗ và gắn nắp tự chế bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đ (một nghìn đồng) bên trong có bám dính chất ma túy.

Đề nghị tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xanh, bên trong gắn sim số 0372681286, máy đã qua sử dụng thu giữ của K ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus màu xám, bên trong gắn sim số 0332604626, máy đã qua sử dụng thu giữ của N

Án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Các bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đã thực sự ăn năn hối hận, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo N phát biểu quan điểm bào chữa: Nhất trí với bản cáo trạng truy tố bị cáo N, đề nghị hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội khi bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có ông bà là người có công với nhà nước được tặng huân huy chương kháng chiến đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, các điều 90,91,101 bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo N từ 10-12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên; thì trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trước đây tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 16/12/2024, tại khu vực nhà ở của K tại xóm Đồng Tròn, xã Tiến Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Yên Thành đã phát hiện bắt quả tang K và N đang có hành vi tàng trữ 03 (ba) viên ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,31 g (không phải ba mươi một gam). Mục đích K và N tàng trữ ma túy để sử dụng.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố truy tố các bị cáo K, N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đây là một vụ án nghiêm trọng, đồng phạm. Trong đó K là người khởi xướng và cũng là người trực tiếp cùng với N đi mua ma túy. Bị cáo N là đồng phạm giữ vai trò tích cực, cùng tham gia thực hành tích cực để mua ma túy về để sử dụng. Xét hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật. Ma túy là nguyên nhân có thể dẫn đến nhiều loại tội phạm hình sự khác như giết người, cướp tài sản. Ma túy là mối hiểm họa của toàn thể nhân loại, đang dần trở thành tệ nạn xã hội, hủy hoại thế hệ trẻ. Các bị cáo có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vì ham chơi đua đòi vẫn bất chấp hậu quả lao vào con đường phạm tội. Thời gian vừa qua trên địa bàn huyện Yên Thành thường xuyên xảy ra các vụ tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy gây hoang mang và bức xúc trong nhân dân, ảnh hưởng xấu đến lối sống của giới trẻ vì vậy cần xử phạt các bị cáo trong vụ án này với hình phạt nghiêm khắc mới có sức răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo K là người khởi xướng, bị cáo chủ động liên lạc với người bán ma túy và rủ N đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: tái phạm và xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới có tính răn đe giáo dục. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo. Cần xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù về “tàng trữ trái phép chất ma túy” như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo N phạm tội với tính chất đồng phạm, là người thực hành tích cực trong việc đi mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi “cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác”. Tuy nhiên cũng xét tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông bà nội là người có

công với nhà nước được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến. Trên cơ sở xem xét tình tiết giảm nhẹ, hành vi phạm tội cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 12 đến 15 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” như đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp vừa có tính răn đe giáo dục vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội

Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 (hai) viên ma túy hình tròn màu hồng có tổng khối lượng là 0,225 g (không phải hai trăm hai mươi lăm gam) cùng vỏ vật chứng và vỏ bao bì niêm phong ban đầu xét không còn giá sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp màu đỏ, phần thân chai đục lỗ và gắn nắp tự chế bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đ (một nghìn đồng) bên trong có tám dính chất ma túy xét không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xanh, bên trong gắn sim số 0372681286, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus màu xám, bên trong gắn sim số 0332604626, máy đã qua sử dụng. Xét đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S 110, màu đỏ đen, biển kiểm soát 30N1-9297, đã qua sử dụng. thu giữ của N. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Hoàng Xuân Thắng, sinh năm 1979, trú tại xóm Đồng Tròn, xã Tiến Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An nên hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Theo lời khai của K, thì Phạm Xuân Quý là người đã bán ma túy cho Khánh vào ngày 16/12/2024. Tuy nhiên, quá trình điều tra Phạm Xuân Quý không thừa nhận hành vi bán ma túy cho K, ngoài lời khai của K thì không có các tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ căn cứ để xử lý Phạm Xuân Quý trong vụ án này.

Đối với anh Hoàng Xuân Thắng, là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave S 110, màu đỏ, đen, xám, biển kiểm soát 30N1-9297. Việc N sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua ma túy, thì anh Thắng không biết nên không có căn cứ để xử lý anh Hoàng Xuân Thắng trong vụ án này.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: K 24 (hai mươi tư) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2024

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt N 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) viên ma túy hình tròn màu hồng có tổng khối lượng là 0,225 g (không phải hai trăm hai mươi lăm gam) cùng vỏ vật chứng và vỏ bao bì niêm phong ban đầu; 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp màu đỏ, phần thân chai đục lỗ và gắn tẩu tự chế bằng tờ tiền mệnh giá 1.000 đ (một nghìn đồng) bên trong có bám dính chất ma túy.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 màu xanh, bên trong gắn sim số 0372681286, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6s Plus màu xám, bên trong gắn sim số 0332604626, máy đã qua sử dụng.

(Các vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo phiếu nhập kho NK 035 ngày 17/02/2025)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo K, N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND h.Yên Thành;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Yên Thành;
- UBND xã Tiến Thành;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Hân Đồng Thị Lý

Dương Thị Hiền

